

Số: 20/2024/QĐST-DS

Cái Bè, ngày 26 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 749/2023/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1966

Chị **Ngô Thị Kim T**, sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn H, chị Ngô Thị Kim T thống nhất liên đới trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền hui còn thiếu là 66.000.000 đồng. Phương thức trả dần như sau:

Anh H, chị T trả mỗi tháng 2.500.000 đồng cho chị T đến hết số nợ 66.000.000 đồng. Thực hiện việc trả vào ngày 28 dương lịch hàng tháng. Thời gian bắt đầu thực hiện là ngày 28/02/2024. Tại kỳ trả cuối cùng thì anh H, chị T chỉ phải trả cho chị T số tiền 1.000.000 đồng.

Nếu ngày trả trùng vào các ngày nghỉ, lễ, Tết theo quy định thì thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo.

Nếu anh H, chị T vi phạm nghĩa vụ trả nợ lần nào trong các kỳ trả nợ nêu trên thì chị T được quyền làm đơn yêu cầu thi hành án thi hành một lần toàn bộ số nợ mà anh H, chị T còn nợ lại.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh H, chị T chậm thi hành thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ

luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí:

+ Chị T chịu 850.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị đã nộp số tiền 2.350.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0014716 ngày 12/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C nên chị được hoàn lại 1.500.000 đồng.

+ Anh H, chị T liên đới chịu 850.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Xuân Lam

